

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng : Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Năm báo cáo 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **VungTauTourist**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 3500101812
- Vốn điều lệ : 186.445.000.000đ (Một trăm tám mươi sáu tỷ, bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Cơ cấu vốn	Vốn điều lệ	Tỷ lệ (%)
1	Vốn Nhà nước	109.784	58,88
2	Vốn các cổ đông khác	76.661	41,12
	Tổng cộng	186.445	100

- Địa chỉ : 207 Võ Thị Sáu - Phường Thắng Tam – TP. Vũng Tàu
- Số điện thoại : 0.64.3856445 - 3856446
- Số fax : 0.64.3856444
- Website : <http://www.vungtautourist.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có) : VTT

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty) là doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo Quyết định của UBND Tỉnh số 236/QĐ-UB ngày 10/4/1996 trên cơ sở đổi tên Công ty Du lịch và Phát triển Kinh tế Dịch vụ Vũng Tàu kết hợp giải quyết những tồn đọng do giải thể Công ty Du lịch Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo từ năm 1991; tiếp sau đó ngày 26/6/1996 UBND Tỉnh có quyết định số 360/QĐ/UB sáp nhập Công ty Du lịch Long Hải vào Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Như vậy, ngay từ buổi đầu thành lập Công ty đã tiếp nhận và kế thừa những tồn tại từ nhiều công ty làm ăn thua lỗ kéo dài và đã bị giải thể do đó. Công ty phải gánh vác những nhiệm vụ hết sức khó khăn. Trong đó vấn đề giải quyết các tồn đọng về tài chính, công nợ phải thu, phải trả không thể giải quyết nhanh chóng.

Sau thời gian chuẩn bị mọi mặt và lập phương án cổ phần hóa Công ty, ngày 28/12/2005 UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ký Quyết định số 5078/QĐ.UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thành công ty cổ

phần.

Vào ngày 29/6/2006, Vungtau Tourist là một trong số ít doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá thành công, thu hút được nhiều nhà đầu tư có thương hiệu mạnh tham gia như: Công ty Du lịch Chợ Lớn, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Á, Công ty Cổ phần tin học Lạc Hồng, Công ty Quản lý quỹ đầu tư VinaCapital (Anh quốc)...

+ Thay đổi vốn điều lệ :

Vốn Nhà nước :

Đăng ký ban đầu : 123 tỷ đồng , tỷ lệ 63,29%

Đăng ký theo vốn góp thực tế : 109,784 tỷ đồng, tỷ lệ 58,88%

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh :

Kinh doanh dịch vụ ăn uống đầy đủ; Kinh doanh dịch vụ nhà khách, nhà nghỉ; Kinh doanh phòng hát karaoke, massage, vũ trường; Tắm quất, xông hơi, xoa bóp, vật lý trị liệu; Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước; Kinh doanh dịch vụ bãi tắm, bãi biển (đi du thuyền); Đua thuyền; Dù lượn cánh mềm có sử dụng động cơ; Thể thao trên không nhày dù; Bắn cung hay leo núi; Hoạt động thể thao dưới nước; Dịch vụ bán vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy; Đại lý khai thuê hải quan; Dịch vụ giặt là;

Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước ngọt, nước khoáng, nước tinh khiết); Mua bán đồ uống có cồn (rượu, bia); Mua bán thuốc lá điều sản xuất trong nước; Mua bán vải, hàng may sẵn, giày dép; Mua bán xe ô tô (cũ và mới), xe tải, rơ moóc, xe đặc chủng, xe địa hình, xe thể thao; Vận tải hành khách ven biển; Mua bán vải, hàng may sẵn;

Mua bán vật liệu xây dựng: Cát, đá, sỏi, gạch ngói, xi măng; Mua bán các chất bôi trơn, làm sạch động cơ; Mua bán thiết bị chụp ảnh, thiết bị ngành ảnh (máy ảnh, hoá chất rửa ảnh, tráng phim, tấm kính ảnh, máy quay camera cá nhân); Mua bán thiết bị, dụng cụ hệ thống điện (máy biến thế, mô tơ điện, ổn áp, máy phát, dây điện, vật lưu dẫn, bóng đèn, bảng điện, công tắc, cầu chì, aptômát); Mua bán máy nông ngư cơ; Mua bán thiết bị máy công nghiệp, khai khoáng, lâm nghiệp và xây dựng; Mua bán xăm lốp xe có động cơ; Mua bán các bộ phận phụ trợ của xe có động cơ (ắc quy...); Mua bán nông sản thô chưa chế biến (lông động vật, da chưa thuộc, sữa tươi, các loại rau củ hạt, tơ, len thô); Mua bán nông sản sơ chế (trừ hạt điều, bông vải); Mua bán lương thực; Mua cá và thủy sản;

Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu (kết cấu thép, thép phôi, sắt thép xây dựng, ống kim loại, tôn và thép lá, dây kim loại, khung nhôm, khung đồng);

Môi giới thương mại; Ủy thác mua bán hàng hoá; Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; Vận tải khách du lịch bằng ô tô; Cho thuê xe ô tô; Cắt tóc, trang điểm các hoạt động nhiếp

ảnh; Cho thuê áo cưới, phòng cưới, quay phim, chụp ảnh; Kinh doanh bãi tắm, bãi biển; Sản xuất các loại khăn lạnh, khăn giấy; Cho thuê nhạc cụ, trang trí các buổi biểu diễn, tổ chức sự kiện và hội chợ;

Dịch vụ vệ sinh nhà ở, công sở, nhà hàng, khách sạn, biệt thự, hồ bơi, công rãnh chống môi mọt, trang trí phong cảnh; In lụa, in offset, in khắc gỗ, in ống đồng;

Kinh doanh dịch vụ quảng cáo; Mua bán rèm, màn, ga trải giường, đồ thêu dệt; Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị gia dụng, điều hoà không khí, máy giặt, máy sấy, máy khử mùi, tủ lạnh,.... Hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt, Chở khách du lịch bằng xe xích lô;

Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và công trình hạ tầng; Nhận chuyển nhượng, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại;

Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ đấu giá bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.

– Địa bàn kinh doanh : tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Mô hình quản trị :

Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1. Ông Trần Tuấn Việt	Chủ tịch	18/05/2012	
2. Ông Đoàn Minh Cường	Phó Chủ tịch	23/05/2013	
3. Ông Nguyễn Quốc Trị	Phó Chủ tịch	18/05/2012	23/05/2013
4. Ông Nguyễn Quốc Trị	Thành viên	23/05/2013	25/10/2013
5. Ông Nguyễn Niệm	Thành viên	18/05/2012	
6. Ông Nguyễn Quốc Lương	Thành viên	18/05/2012	
7. Ông Đỗ Đại Minh	Thành viên	18/05/2012	
8. Ông Nguyễn Hồng Ân	Thành viên	18/05/2012	
9. Ông Nguyễn Tấn Đạt	Thành viên	18/05/2012	
10. Bà Huỳnh Thị Bảo Trâm	Thành viên	06/12/2012	23/05/2013
11. Bà Huỳnh Thị Bảo Trâm	Thành viên	25/10/2013	

Ban tổng giám đốc & Kế toán trưởng

	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1. Ông Trần Tuấn Việt	Tổng giám đốc	22/06/2012
2. Ông Nguyễn Hồng Ân	Phó Tổng giám đốc	22/06/2012
3. Ông Nguyễn Niệm	Phó Tổng giám đốc	01/07/2013

4. Ông Nguyễn Tấn Đạt

Kế toán trưởng

01/07/2012

Ban kiểm soát

Chức vụ

Ngày bổ nhiệm

Ngày miễn nhiệm

1. Ông Lê Tấn Dũng

Trưởng ban

20/05/2011

2. Bà Nguyễn Thị Bảo Ngọc

Thành viên

20/05/2011

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Duyên

Thành viên

20/5/2011

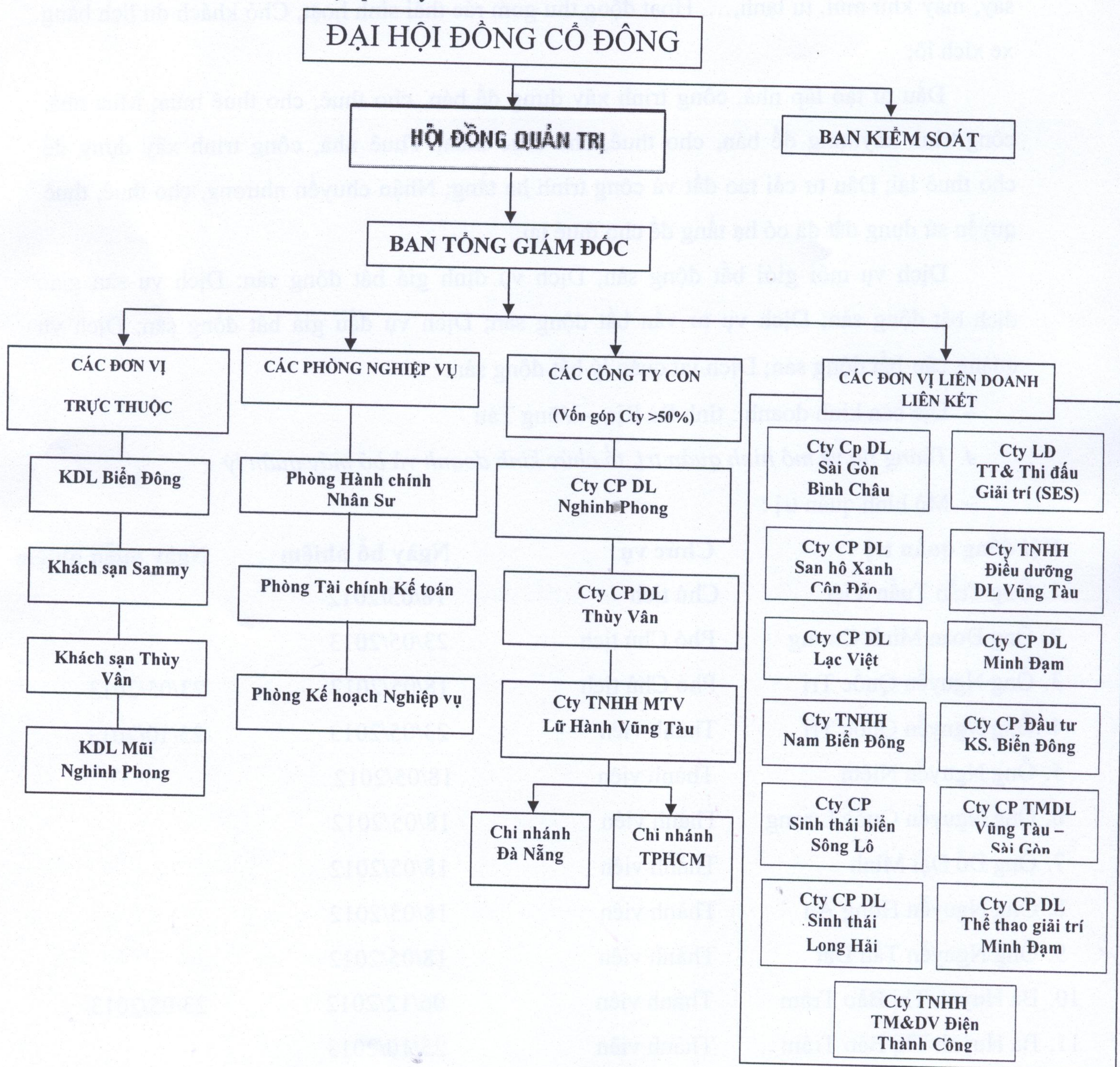
23/05/2013

4. Bà Dương Hồng Ánh

Thành viên

23/05/2013

- Cơ cấu bộ máy quản lý :



- Các công ty con, công ty liên kết :

1. Công ty TNHH lữ hành Vũng Tàu ("VTTour").

Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số 3501853974 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 16 tháng 6 năm 2011. Vốn điều lệ của VTTour theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 4.000.000.000 đồng và được sở hữu 100% bởi Công ty.

Ngành nghề kinh doanh của VTTour theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Kinh doanh dịch vụ lữ hành trong nước và nước ngoài.

Trụ sở chính của VTTour đặt tại số 29 Trần Hưng Đạo, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Công ty cổ phần du lịch Thùy Vân ("ThuyVanTourist").

Công ty Cổ phần Du lịch Thùy Vân được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 49003000221 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 21 tháng 02 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 02 vào ngày 18 tháng 02 năm 2008. Vốn điều lệ của công ty con này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 15.380.000.000 đồng, tương đương với 153.800 cổ phần mệnh giá 100.000 đồng. Trong đó, Công ty sở hữu 77.000 cổ phần, chiếm 50,07% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh của Thùy Vân Tourist theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; Kinh doanh bãi biển; Đi du thuyền; Hoạt động giải trí ca nô trượt nước, ca nô kéo dù; Mua bán đồ dùng cá nhân, đồ trang sức; Mua bán quần áo may sẵn; quần áo thể thao; Đại lý bán vé máy bay; tàu lửa, tàu thủy cho khách du lịch.

Trụ sở chính của ThuyVanTourist đặt tại số 115 Thùy Vân, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong.

Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 3502213663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 10 tháng 01 năm 2013 và đăng ký thay đổi lần thứ I vào ngày 24 tháng 10 năm 2013. Vốn điều lệ của công ty con này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 30.000.000.000 đồng, tương đương với 3.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng. Trong đó, Công ty sở hữu 2.800.000 cổ phần, chiếm 93,33% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Cơ sở lưu trú khác; Dịch vụ phục vụ đồ uống; Đại lý du lịch; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...); Bán lẻ lương thực, thực

phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; Điều hành tua du lịch; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; Cho thuê xe có động cơ; Vận tải hành khách ven biển và viễn dương.

Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong đặt tại số 06 Thùy Vân, Phường Thắng Tam, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

5. Định hướng phát triển

– Mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- 1) Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong năm 2014, đảm bảo tăng trưởng và bền vững. Định kỳ kiểm tra, rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác thực hiện kế hoạch để điều chỉnh chỉ đạo kịp thời.
 - 2) Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc vốn hợp lý, hiệu quả. Tập trung tiềm lực vào hoạt động kinh doanh chính trên địa bàn Tỉnh BRVT.
 - 3) Điều chỉnh giảm tỷ lệ vốn góp Nhà nước trong công ty xuống để phục vụ công tác chủ động quản lý điều hành thuận lợi trong hoạt động kinh doanh.
 - 4) Tăng cường quản lý, giám sát chi tiêu, áp dụng các biện pháp tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận.
 - 5) Thực hiện tốt công tác huy động, thu xếp đủ nguồn vốn cho kinh doanh và các dự án đầu tư. Quản lý sử dụng nguồn vốn một cách hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo toàn và phát triển vốn.
 - 6) Thực hiện tốt các biện pháp nhằm tăng cường trình độ, năng lực của bộ máy quản lý, điều hành các bộ phận tham mưu, giúp việc; tổ chức thực hiện phát triển nguồn nhân lực.
 - 7) Tiếp tục đôn đốc công tác thu hồi công nợ khó đòi trong hoạt động kinh doanh.
 - 8) Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong công ty. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể trong công ty; thực hiện các giải pháp khuyến khích để người lao động hăng say cống hiến, phát huy trí lực, toàn tâm vì sự phát triển của Công ty.
 - 9) Phấn đấu trở thành một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và là một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu trong cả nước trong khoảng thời gian 10 năm tới.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn :
- Chuyển dịch cơ cấu doanh thu từ thương mại-dịch vụ-du lịch sang tập trung vào du lịch.

➤ Tập trung đầu tư vào địa bàn TP. Vũng Tàu, chiếm giữ tỷ lệ góp vốn trên 50%, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực kinh doanh có lợi thế như dịch vụ biển.

➤ Liên tục tái cấu trúc lại bộ máy tổ chức và nhân sự trong toàn Công ty để hiệu quả hơn, phù hợp với từng thời kỳ.

➤ Thoái vốn đầu tư từ các dự án liên doanh - liên kết dưới đây (đã có chủ trương đồng ý cho thoái vốn của UBND Tỉnh) :

- 1) Công ty TNHH dịch vụ thể thao và thi đấu giải trí (SES)
- 2) Công ty cổ phần Lạc Việt
- 3) Công ty TNHH điều dưỡng du lịch Vũng Tàu
- 4) Công ty cổ phần thể thao giải trí Minh Đạm
- 5) Công ty cổ phần du lịch sinh thái Long Hải
- 6) Công ty cổ phần sinh thái biển Bình Châu
- 7) Công ty cổ phần du lịch Minh Đạm
- 8) Công ty cổ phần du lịch San hô xanh Côn Đảo
- 9) Công ty TNHH thương mại và dịch vụ kỹ thuật điện Thành Công
- 10) Công ty TNHH Nam Biển Đông

Trong số các dự án này, Công ty chỉ giữ lại các dự án sau :

- 1) Công ty cổ phần thương mại du lịch Vũng Tàu - Sài Gòn
- 2) Công ty cổ phần đầu tư Khách sạn Biển Đông
- 3) Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn - Bình Châu

➤ Chủ động tạo ra sản phẩm du lịch mới dựa trên lợi thế đặc thù của Tỉnh nhà, để tiếp thị, thu hút khách nước ngoài, Việt kiều tại các thị trường mục tiêu như : Úc, Pháp, Nga, Ukraina,... đặc biệt là vào thời điểm sau 2/9 đến trước Tết Âm lịch năm sau (thời điểm thấp điểm nhất của du lịch nội địa). Nếu giải pháp này thành công, Công ty sẽ liên kết với các khách sạn, cơ sở kinh doanh du lịch cùng đẳng cấp trên địa bàn tỉnh để thực hiện; đồng thời góp phần giúp ngành du lịch tỉnh nhà thoát khỏi nguy cơ có khả năng rơi vào bẫy du lịch cuối tuần và du lịch nội địa. Tuy nhiên, để làm được việc này cũng cần một quá trình lâu dài và cần có sự hỗ trợ của các doanh nghiệp và cơ quan quản lý Nhà nước trong quá trình thực hiện.

6. Các rủi ro :

- Chưa có một đội ngũ nhân viên có chất lượng và tay nghề cao trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, lữ hành, kể cả trong lĩnh vực quản lý kinh doanh du lịch.
- Nguồn vốn đầu tư dàn trải, nằm ở các dự án liên doanh-liên kết là chủ yếu, sở hữu tỷ lệ vốn thấp; một số dự án chưa được triển khai thực hiện hoàn chỉnh để đưa vào kinh doanh, chỉ một số ít là có hiệu quả.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm :

Báo cáo tài chính riêng (Công ty mẹ) năm 2013

Doanh thu thuần năm 2013 : 90.879.951.079 đồng

Lợi nhuận năm 2013 (lỗ) : -1.851.316.373 đồng

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 :

Doanh thu thuần năm 2013 : 139.888.881.546 đồng

Lợi nhuận năm 2013 (lỗ) : -1.413.294.307 đồng

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch :

Đơn vị tính: đồng

Báo cáo riêng (Công ty mẹ)					
Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2012	Năm 2013	So sánh TH 2013 với kế hoạch	So sánh TH 2013 với năm 2012
Doanh thu	110.500.000.000	139.083.081.741	90.879.951.079	82%	65%
Lợi nhuận trước thuế	5.800.000.000	2.449.223.820	(1.851.316.373)	-32%	-76%

Báo cáo hợp nhất					
Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2012	Năm 2013	So sánh TH 2013 với kế hoạch	So sánh TH 2013 với năm 2012
Doanh thu		171.013.728.647	139.845.559.866		82%
Lợi nhuận trước thuế		3.155.056.509	(1.413.294.307)		-45%

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Về dịch vụ du lịch : Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT có 3 đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch trực thuộc: Khu du lịch Biển Đông, Khách sạn Sammy Vũng Tàu, Khách sạn

Thùy Vân. Đồng thời tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong (Khu du lịch Nghinh Phong liền kề với Khu du lịch Biển Đông) với 93,3% tổng vốn điều lệ.

- Về khách sạn – lưu trú : Những năm trước, các khách sạn của công ty tập trung phục vụ khách lẻ thì năm 2013 phải thu hút khách đoàn do khách lẻ sụt giảm nghiêm trọng, nhất là từ sau tháng 9, lượng khách càng sụt giảm. Thêm vào đó, những khách sạn lân cận mới đưa vào hoạt động kinh doanh, phần nào chia sẻ thị phần khách của đơn vị, làm cho tình hình kinh doanh càng khó khăn hơn. Trước tình hình đó, các đơn vị trực thuộc công ty đã liên kết, hợp tác với các công ty lữ hành, có chính sách giá cả hợp lý, giảm giá để kích cầu, thu hút khách nhưng hiệu quả chưa như mong muốn. Doanh thu đạt 23.528 triệu đồng.

- Về nhà hàng – ăn uống : Doanh thu đạt 41.235 triệu đồng. Tình hình kinh doanh ăn uống vô cùng khó khăn do khách du lịch giảm sút, thắt chặt chi tiêu. Thêm vào đó thời tiết không thuận lợi, mưa bão vào những tháng cuối năm, số lượng khách đoàn hủy tương đối lớn.

- Về dịch vụ biển :

+ Dịch vụ cho thuê phao, dù, ghé bố vẫn phát huy được thế mạnh của mình, đặc biệt là những khu vực được đầu tư nâng cấp, sản phẩm được cải tiến, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách. Tuy nhiên, hiện nay dịch vụ biển đang gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ những bãi tắm, khu du lịch liền kề, nhất là các khu du lịch mới đưa vào hoạt động. Tình trạng chi hoa hồng cao cho tài xế, hướng dẫn rồi “chặt chém” lại khách, gây ảnh hưởng đến những đơn vị cạnh tranh lành mạnh như Khu du lịch Biển Đông, làm cho tình hình kinh doanh dịch vụ biển vô cùng khó khăn.

+ Hoạt động thể thao biển : chỉ duy trì hoạt động mô tô trượt nước (jetsky), vừa khai thác kinh doanh vừa hỗ trợ công tác cứu hộ, phục vụ các sự kiện, lễ hội.

b. Về dịch vụ lữ hành: Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu bị ảnh hưởng bởi tình hình khó khăn chung, khách du lịch: inbound, outbound, nội địa giảm nghiêm trọng; tình hình chính trị giữa Việt Nam và Trung Quốc cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường khách inbound của CN TPHCM ; giá vận chuyển tăng đột biến, chi phí tour cao. Trước tình hình khó khăn đó, Công ty Lữ hành đã nỗ lực khai thác khách, chấp nhận giảm giá, lãi ít. Vì vậy, doanh thu đạt kế hoạch nhưng hiệu quả không như mong muốn.

3. Tổ chức và nhân sự

- Về nhân sự : Công ty thực hiện việc ký hợp đồng lao động theo đúng Luật lao động, làm tốt các nghĩa vụ về trích nộp bảo hiểm xã hội, mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động, kịp thời làm các thủ tục thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản cho cán

bộ nhân viên; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, bố trí công việc đúng người đúng việc, tạo mọi điều kiện cho CB-NV cơ hội phát triển trong mọi lĩnh vực công tác.

Lao động đến cuối tháng 12/2013 là 446 lao động. Khu du lịch Biển Đông 221 người, khách sạn Sammy 130 người, khách sạn Thùy Vân 56 người, văn phòng công ty 39 người.

- Về đào tạo : Công ty thực hiện công tác đào tạo và tái đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý, văn hoá doanh nghiệp. Nhờ vậy đã xây dựng được đội ngũ CB-NV kinh nghiệm, chuyên nghiệp, yêu ngành, yêu nghề và gắn bó với doanh nghiệp.

Trong năm, Công ty đào tạo nâng cao tay nghề 48 lượt người: tập huấn công tác kế toán 11 người; thực hành 5S, Kaizen và quản lý chính sách 30 người; nâng cao kỹ năng và kiến thức trong việc xây dựng bảng lương, đánh giá nhân viên 5 người...

- Về tiền lương – thu nhập : Hàng năm, Công ty điều chỉnh tăng thu nhập cho người lao động từ 10-15% để đảm bảo cuộc sống trong thời kỳ kinh tế khó khăn. Tổng quỹ lương được chi 22.525 triệu đồng, thu nhập bình quân 5 triệu đồng/người/tháng.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

STT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
A	Đầu tư vào Công ty con		41.800.000.000	
1	Công ty CP Du lịch Thùy Vân	50,065%	9.800.000.000	Nhận cổ tức 2013 : 460.748.375 đ
2	Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu	100,00%	4.000.000.000	
3	CP DL Nghinh Phong	93,33%	28.000.000.000	

STT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
B	Đầu tư vào Cty liên kết, liên doanh		22.729.450.000	
1	Công ty CP DVTT & TĐGT (SES)	30,00%	17.537.850.000	
2	Công ty CP Đầu tư Ks Biển Đông	26,53%	4.061.600.000	
3	CTCP giải trí thể thao Minh Đạm	35,00%	1.130.000.000	

Thông tin chính về các Công ty liên kết, liên doanh như sau :

(1) “SES” được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư số 4910320000052 do UBND tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 09/3/1998 và các các Giấy Chứng nhận đầu tư chứng nhận thay đổi sau đó. Lần thay đổi gần đây nhất là Giấy chứng nhận đầu tư số 3500371230 do UBND tỉnh BR-VT cấp chứng nhận thay đổi lần thứ 3 ngày 09/11/2011.

Vốn điều lệ theo Giấy CNĐT thay đổi lần thứ 3 là 4.950.000 Đô la Mỹ tương đương 86.130.000.000 đồng, với 8.613.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng. Trong đó, Công ty chiếm 30% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh chính : Xây dựng và điều hành trung tâm dịch vụ thể thao giải trí và các dịch vụ kèm theo. Dự án đầu tư của công ty này là Xây dựng và điều hành trung tâm dịch vụ thể thao giải trí tại tỉnh BR-VT bao gồm Trung tâm huấn luyện chó đua (tại phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, tỉnh BR-VT) và nâng cấp sân vận động Lam Sơn tại Thành phố Vũng Tàu phục vụ thi đấu giải trí cho đua (tại số 15 Lê Lợi, phường 1, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT). Thời gian hoạt động của dự án là 25 năm tính từ ngày 09/3/1998.

Trụ sở : số 15 Lê Lợi, phường 1, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu .

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và được sự chấp thuận của UBND tỉnh BR-VT, Công ty đang tiến hành các thủ tục để chuyển nhượng 28% vốn sở hữu tại Công ty liên kết này, tương ứng 2.411.640 cổ phần và giá trị vốn đầu tư 16.368.660.000 VND. Theo đó, phần vốn đầu tư sẽ chuyển nhượng được phân loại thành đầu tư ngắn hạn. Phần vốn đầu tư còn lại tương ứng 172.260 cổ phần và giá trị vốn đầu tư 1.169.190.000 VND được phân loại thành đầu tư tài chính dài hạn khác.

(2) Công ty Cổ phần Đầu tư Khách sạn Biển Đông được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh số 4903000292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 05/10/2006 và Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500770108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp đăng ký thay đổi lần thứ 2 vào ngày 24/09/2009. Vốn điều lệ của công ty này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đăng ký thay đổi lần thứ 2 là 49.000.000.000 đồng, tương đương với 490.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng. Trong đó, Công ty đăng ký mua 130.000 cổ phần, chiếm 26,5% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đăng ký thay đổi lần thứ 2: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn, biệt thự, căn hộ du lịch; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch; Kinh doanh hoạt động câu lạc bộ giải trí.

Trụ sở : số 115 Thùy Vân, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT .

(3) “Minh Đạm 2” được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3501454916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 28/8/2009. Vốn điều lệ là 20.000.000.000 đồng, với 2.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng. Trong đó, Công ty đăng ký mua 700.000 cổ phần, chiếm 35% Vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh : Cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn, biệt thự, căn hộ du lịch; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

Trụ sở : số 207 Võ Thị Sáu, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

STT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
C	Đầu tư dài hạn khác		71.702.148.463	
1	Công ty CP DL Sài Gòn - Bình Châu	15,89%	28.602.790.000	Nhận cổ tức 2013 : 944.530.692 đ
2	Công ty TNHH Điều dưỡng DL VT (1)	11,46%	2.452.372.777	
3	Công ty CP Du lịch Minh Đạm	10,00%	2.734.000.000	
4	CTCP DL sinh thái biển Bình Châu	10,00%	994.525.416	
5	CTCP DL sinh thái Long Hải	11,67%	3.468.701.654	
6	CTCP DL San hô xanh Côn Đảo	10,00%	800.000.000	
7	Công ty CP Lạc Việt	8,67%	13.000.000.000	
8	CTCP TMDL Vũng Tàu - Sài Gòn (2)	10,00%	8.000.000.000	Nhận cổ tức 2013 : 800.000.000 đ
9	Công ty CP An Hoa	1,00%	500.000.000	
10	Công ty TNHH Nam Biển Đông	14,29%	3.326.935.087	
11	Công ty TNHH TM DVKT điện Thành Công (3)	20,00%	800.000.000	Nhận cổ tức 2013 : 192.000.000 đ
12	Công ty TNHH Vương miện Đà Lạt	-	-	Nhận cổ tức 2013 : 1.543.150.800 đ
	<u>TỔNG CỘNG</u>		64.679.324.934	3.479.681.492

Các khoản đầu tư tài chính trên đây được Công ty thực hiện với tư cách là cổ đông sáng lập hoặc là thành viên tham gia góp vốn thành lập các Công ty trên.

(1) Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và được sự chấp thuận của UBND tỉnh BR-VT, Công ty đang tiến hành các thủ tục chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty này. Theo đó, phần vốn đầu tư vào Công ty này được phân loại thành đầu tư ngắn hạn, nắm giữ sẵn sàng để bán.

(2) Vốn đầu tư vào Công ty này tại thời điểm cuối năm giảm so với thời điểm đầu năm là do chuyển nhượng. Đối với các Công ty CP Du lịch Kỳ Vân và Công ty TNHH Hoàng Trung cũng vậy, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần tại các đơn vị này trong năm 2013.

(3) Công ty TNHH Nam Biển Đông đã tiến hành tách lô đất sau Khách sạn Sammy (2000 m², đã đóng tiền sử dụng đất) và Công ty này đang làm thủ tục chuyển quyền sử dụng

đất sang Công ty CP Du lịch tỉnh BR-VT theo chỉ đạo của UBND tỉnh BR-VT.

(4) Khoản đầu tư vào Công ty này được hưởng lãi cố định với tỷ lệ 24%/năm tính trên vốn đầu tư và không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh hàng năm của đơn vị này. Công ty không tham gia vào việc đưa ra các Quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của Công ty này.

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Báo cáo riêng (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	230.457.290.080	228.372.877.255	-1%
Doanh thu thuần	139.083.081.741	90.879.951.079	-35%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.611.414.570	(5.054.076.398)	-414%
Lợi nhuận khác	837.809.250	3.202.760.025	282%
Lợi nhuận trước thuế	2.449.223.820	(1.851.316.373)	-176%
Lợi nhuận sau thuế	2.353.590.287	(1.851.316.373)	-179%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

Báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	234.602.748.219	236.615.932.770	1%
Doanh thu thuần	171.013.728.647	139.845.559.866	-18%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.535.360.361	(4.262.575.505)	-268%
Lợi nhuận khác	619.696.148	3.180.051.717	413%
Lợi nhuận trước thuế	3.155.056.509	(1.082.523.788)	-134%

Lợi nhuận sau thuế	2.809.025.061	(1.413.294.307)	-150%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Báo cáo riêng (Công ty mẹ)

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,29	1,12	
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán nhanh:	1,23	1,06	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Tổng tài sản	23,93%	26,66%	
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	31,45%	36,34%	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
<input type="checkbox"/> Vòng quay hàng tồn kho:	14,47	28,30	
<input type="checkbox"/> Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,60	0,40	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,69%	-2,04%	
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,34%	-1,11%	
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,02%	-0,81%	

Báo cáo hợp nhất

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,41	1,23	
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán nhanh:	2,34	1,17	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Tổng tài sản	22,27%	25,65%	

<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	29,91%	36,36%	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
<input type="checkbox"/> Vòng quay hàng tồn kho:	19,17	47,91	
<input type="checkbox"/> Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,73	0,59	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,64%	-1,01%	
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,61%	-0,85%	
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,20%	-0,60%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần :

Tổng số cổ phần : 18.644.500 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông :

NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	TỶ LỆ (%)
Phân loại:		
I. CỔ ĐÔNG LỚN, NHỎ:	18.644.500	100
1. CỔ ĐÔNG LỚN:	17.597.488	94,38
2. CỔ ĐÔNG NHỎ:	1.047.012	5,62
II. CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC, CỔ ĐÔNG CÁ NHÂN	18.644.500	100
1. CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC:	17.212.488	92,32
2. CỔ ĐÔNG CÁ NHÂN:	1.432.012	7,68
III. CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI:	18.644.500	100
1. CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC:	13.344.022	71,57

2. CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI :	5.300.478	28,43
IV. CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC VÀ CỔ ĐÔNG KHÁC:	18.644.500	100
1. CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC :	10.978.400	58,88
2. CỔ ĐÔNG KHÁC:	7.666.100	41,12

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

Doanh thu và lợi nhuận năm 2013 đều đạt thấp so với kế hoạch và so với năm trước: do vẫn còn ảnh hưởng của sự suy thoái kinh tế.

(Xem so sánh số liệu tại mục II)

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản*

Báo cáo hợp nhất

STT	KHOẢN MỤC	01/01/13	31/12/13
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	58.534.791.727	38.414.168.742
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8.477.774.681	5.466.244.381
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	43.741.907.270	22.469.539.239
4	Hàng tồn kho	1.752.029.040	1.890.964.769
5	Tài sản ngắn hạn khác	4.563.080.736	8.587.420.353
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	176.067.956.492	198.201.764.028
1	Tài sản cố định	77.540.470.176	109.052.335.697
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	70.683.108.501	65.558.111.107

3	Tài sản dài hạn khác	26.794.377.815	22.751.317.224
4	Lợi thế thương mại	1.050.000.000	840.000.000
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	234.602.748.219	236.615.932.770

Năm 2013 cơ cấu tài sản có sự thay đổi một ít so với năm trước. Tài sản dài hạn tăng 9% chiếm 84% tổng tài sản, nguyên nhân là do Công ty đầu tư nâng cấp phòng và mua sắm một số tài sản sản cố định khác cho các đơn vị của Công ty. Các khoản phải thu ngắn hạn giảm do Công ty trích dự phòng công nợ khó đòi khá lớn (12.651.013.815 đồng) phù hợp với quy định hiện hành đối với các khoản công nợ khó đòi.

b) Tình hình nợ phải trả

Báo cáo hợp nhất

STT	KHOẢN MỤC	01/01/13	31/12/13
I.	Nợ ngắn hạn	24.257.485.566	31.318.710.625
1.	Vay và nợ ngắn hạn	310.000.000	5.144.725.163
2.	Phải trả người bán	7.573.893.134	3.996.503.370
3.	Người mua trả tiền trước	1.585.645.464	378.253.409
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.773.544.118	6.070.338.706
5.	Phải trả người lao động	23.849.153	23.849.153
6.	Chi phí phải trả	1.058.843.943	1.346.305.805
7.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	8.986.260.422	12.635.491.345
8.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	30.030.000	
9.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	915.419.332	1.723.243.674
II.	Nợ dài hạn	27.999.485.693	29.365.429.944
1.	Phải trả dài hạn khác	13.947.143.080	11.339.982.305
2.	Vay và nợ dài hạn	14.052.342.613	18.025.447.639

TỔNG CỘNG	52.256.971.259	60.684.140.569
-----------	----------------	----------------

Tổng nợ phải trả năm 2013 tăng 16,13% chủ yếu là do tăng khoản vay ngân hàng để đầu tư nâng cấp cải tạo phòng của khách sạn Sammy và mua sắm một số tài sản cố định mới.

IV. Quản trị công ty

1) Hoạt động của Hội đồng quản trị

➤ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị : 01

SỐ TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Trần Tuấn Việt	Chủ tịch	01	100%	
2	Đoàn Minh Cường	Phó Chủ tịch	01	100%	
3	Nguyễn Quốc Trị	Thành viên	01	100%	
4	Nguyễn Quốc Lượng	Thành viên	01	100%	
5	Nguyễn Hồng Ân	Thành viên	01	100%	
6	Nguyễn Tấn Đạt	Thành viên	01	100%	
7	Nguyễn Niệm	Thành viên	01	100%	
8	Đỗ Đại Minh	Thành viên	00	00%	Đi công tác

➤ Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc :

Kết quả hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc được thể hiện thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị được công bố trước Đại hội đồng cổ đông thường niên và thông qua những quyết định, quyết sách là các Nghị quyết của Hội đồng quản trị .

➤ Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có .

2) Các Nghị quyết thông qua trong phiên họp của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01-2013/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	22/05/2013	- Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua dự thảo các báo cáo hoạt động của HĐQT, báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính đã được kiểm toán - Thông qua các tờ trình về dự kiến phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2012, về thù lao của HĐQT và BKS, v/v thay đổi người đại diện theo ủy quyền tham gia HĐQT, v/v thay đổi người đại diện theo ủy quyền tham gia BKS, v/v chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013 - Thông qua các chủ trương v/v tái cấu trúc vốn trong Công ty CPDL sinh thái Long Hải và Công ty CPDL sinh thái biển Bình Châu, v/v tăng hạn mức vay ngân hàng, v/v đưa vào tổn thất năm 2013, v/v chuyển nhượng một phần vốn góp thành lập Công ty CPDL Nghinh Phong, v/v góp vốn vào dự án CLB du thuyền Tiên Sa, v/v giải quyết công nợ Công ty CP vật tư và thép Nam Hiệp, v/v bổ nhiệm thêm 02 Phó Tổng Giám đốc
02	01/QĐ-HĐQT/CPDL-BRVT	19/06/2013	Bổ nhiệm ông Nguyễn Niệm đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc

3) Các Nghị quyết thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua thư tín :

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	02-2013/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	15/11/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Nhất trí thông qua Bản báo cáo của ông Trần Tuấn Việt là người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Nhất trí thông qua các ý kiến nhận xét của các Thành viên Hội

			<p>đồng quản trị đối với ông Trần Tuấn Việt như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là người có năng lực quản lý và tâm huyết với Công ty, luôn mong muốn Công ty ổn định và phát triển. • Là người có tư cách đạo đức, làm việc theo nguyên tắc dân chủ và đặt quyền lợi của Công ty lên hàng đầu.
--	--	--	--

4) Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan

➤ Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Số TT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
1	Vốn nhà nước	-	Chủ tịch HĐQT	350010181	01/7/2007	Sở KH-ĐT BR-VT	207 Võ Thị Sáu, pTT VT	10.978.400 cp	58.88 %
	Đại diện : Trần Tuấn Việt	-	kiêm TGD	273525057	01/4/2010	CA BR-VT	19 Nguyễn Bình Khiêm, p3, VT	2.300 cp	-
2	Onshine Investment Limited (VOF)	-	Phó CT HĐQT	565720	28/10/2008	British Virgin Islands Cục QLXNC	SunWah lầu 17, 115 Nguyễn Huệ Q1 HCM	5.097.478	27.34 %
	Đại diện : Đoàn Minh Cương	-		B2674740	04/12/2008			-	-
3	Đại diện VOF : Nguyễn Quốc Trị	-	Thành viên HĐQT	183068965	03/02/2006	CA Hà Tĩnh	SunWah lầu 17, 115 Nguyễn Huệ Q1 HCM	-	-
			TV		25/6/	CA	10A Lê Lai, p3		

4	Nguyễn Hồng Ân	-	HĐQT kiêm Phó TGĐ	273447279	2008	BR-VT	VT	2.800 cp	-
5	Nguyễn Tấn Đạt	-	TV HĐQT kiêm KTT	273497736	02/11 /2009	CA BR-VT	436/6 Trương Công Định, p8 VT	2.200 cp	-
6	CPCT DVDL Chợ Lớn Đại diện : Nguyễn Quốc Lượng	- - -	Thành viên HĐQT	410300478 8 023697299	02/8/19 99 02/8/19 99	Sở KH-ĐT HCM CA TpHCM	787 Trần Hưng Đạo, p15 Q5 HCM	436.610 cp - -	2.34 % -
7	Đỗ Đại Minh	-	Thành viên HĐQT	011730773	10/02/1 995	CA Hà Nội	49B Đinh Công Tráng, Q1 HCM	90.000 cp	0.48 %
8	Nguyễn Niệm	-	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ	273514451	01/4/20 10	CA BR-VT	156 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, pTT VT	2.800 cp	-
9	Lê Tấn Dũng	-	Trưởng BKS	273475127	24/5/20 11	CA BR-VT	8/17 XVNT pTT VT	3.100 cp	-
10	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	-	Thành viên BKS	271170920	09/8/20 06	CA BR-VT	KP3, pPhước Trung, Bà Rịa	500 cp	-
11	Đại diện VOF : Dương Hồng Ánh	- - -	Thành viên BKS	022942473	09/9/20 10	CA TpHCM	SunWah lầu 17, 115 Nguyễn Huệ Q1 HCM	-	-

➤ Giao dịch cổ phiếu : không có.

➤ Các giao dịch khác : không có.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán : Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013 đã được Công ty TNHH kiểm toán FAC thực hiện kiểm toán và xác nhận:

Số : 055/2014/BCTC-FAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi : Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Du lịch Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Du lịch Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ("Công ty") và các công ty con (Công ty và các công ty con sau đây được gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2014, từ trang 7 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

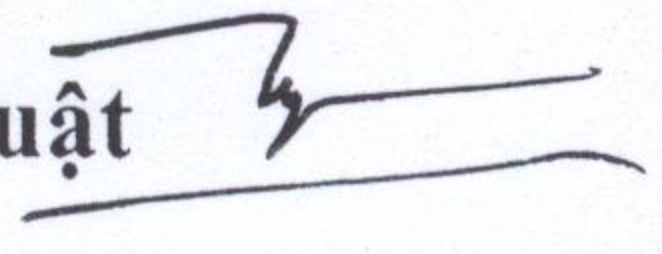
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Tuy không đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ, chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số IV.27 và Thuyết minh VI.5 của Thuyết minh báo cáo tài chính, việc Công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố các sai sót của các năm trước đã làm giảm Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 số tiền 28.427.056.178 VND (từ lãi lũy kế 7.376.777.135 VND thành lỗ lũy kế 21.050.279.043 VND). Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trình bày trên Bảng cân đối kế toán của báo cáo tài chính đã bao gồm cổ tức đã phân phối cho cổ đông, trích lập các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu và quỹ khen thưởng phúc lợi hàng năm theo các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán : Địa chỉ website công bố báo cáo tài chính đã kiểm toán:
<http://www.vungtautourist.com.vn>

del Xác nhận của đại diện theo pháp luật 
của Công ty



Trần Tuấn Việt